

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1660/2017/HC-ST
Ngày: 21 - 12 - 2017
V/v Khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực hải quan.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thụy Vi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Giáo

2. Bà Trần Thị Ngọc Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 12 năm 2017 và ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại
trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án
thụ lý số 135/2017/TLST-HC ngày 11 tháng 4 năm 2017 về “Khiếu kiện quyết
định hành chính trong lĩnh vực hải quan” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
2448/2017/QĐXXST-HC ngày 31 tháng 10 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên
tòa số 6560/2017/QĐST-HC ngày 30 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T

Trụ sở: xã T1, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Võ Ngọc T1 là người
đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trú Phường A, quận B, Thành phố
Hồ Chí Minh (được ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số 15/2017/GUQ-
CT/THACO KIA lập ngày 25/7/2017).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Phạm Xuân S –
Luật sư Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Người bị kiện:* Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn
khu vực C

Địa chỉ: phường Đ, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

Ông Nguyễn Hồ Châu G – Đội trưởng Đội Thủ tục hàng hóa xuất nhập khẩu 2 thuộc Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực C trú tại phường Đ, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người khởi kiện Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T có ông Võ Ngọc T1 là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Để nhập khẩu mặt hàng xe ô tô con hiệu Kia Rio, trong thời gian từ ngày 03/10/2016 đến ngày 22/02/2017, Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T (gọi tắt là Công ty T) đã đăng ký 09 tờ khai hải quan tại Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A, bao gồm 2 nhóm tờ khai: Nhóm tờ khai hải quan số 1 gồm các tờ khai số 101167471861/A11, số 101167469101/A11 ngày 09/12/2016, số 101190975321/A11 ngày 22/12/2016, số 101196846222/A11 ngày 26/12/2016, số 101203048921 ngày 29/12/2016; Nhóm tờ khai hải quan số 2 gồm các tờ khai số 101060696441/A11/02H3 ngày 03/10/2016, số 101144618261/A11/02H3 ngày 24/11/2016, số 101245945251/A11/02H3 ngày 03/02/2017, số 101274725641/A11/02H3 ngày 22/02/2017.

Đối với nhóm tờ khai hải quan số 1: Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh đã kiểm tra, tham vấn trị giá khai báo hàng hóa nhập khẩu theo các tờ khai hải quan này và tạm chấp nhận trị giá khai báo của Công ty T theo Thông báo kết quả tham vấn số 2343/TB-HQHCM ngày 30/12/2016. Tuy nhiên, đến ngày 20/3/2017, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh lại ra Thông báo kết quả tham vấn số 101/TB-HQHCM thay thế cho Thông báo số 2343/TB-HQHCM ngày 30/12/2016, bác bỏ trị giá khai báo của Công ty T.

Trên cơ sở Thông báo số 101/TB-HQHCM, ngày 24/3/2017 Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A ban hành Quyết định số 74/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, lý do ấn định thuế: Điều chỉnh thuế theo Thông báo số 101/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng số tiền Công ty T còn phải nộp theo Quyết định trên là 43.813.619.501 đồng.

Đối với nhóm tờ khai hải quan số 2: Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A đã kiểm tra, tham vấn trị giá khai báo tại các tờ khai này (ngoại trừ tờ khai số 101144618261/A11/02H3 ngày 24/11/2016 không được tham vấn trị giá khai báo) và đã ban hành các Thông báo về kết quả tham vấn số 5251/TB-KV3 ngày 10/10/2016, số 327/TB-KV3 ngày 16/02/2017 và số 417/TB-KV3 ngày 01/3/2017 với nội dung: Chưa hoặc không đủ cơ sở bác bỏ trị giá khai báo của Công ty T. Ngày 22/3/2017, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A ban hành Thông báo số 590/TB-KV3 thay thế các Thông báo số 5251/TB-KV3, số 327/TB-KV3 và số 417/TB-KV3, bác bỏ trị giá khai báo của Công ty T.

Trên cơ sở Thông báo số 590/TB-KV3, ngày 24/3/2017 Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A ban hành Quyết định số 75/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, lý do ấn định thuế: Điều chỉnh thuế theo Thông báo số 590/TB-KV3 ngày

22/3/2017 của Cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A. Tổng số tiền Công ty T còn phải nộp theo Quyết định trên là 68.133.949.325 đồng.

Công ty T không đồng ý với Quyết định số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 và Quyết định số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A bởi các lý do sau:

- Thứ nhất, theo quy định của Bộ Tài chính thì trị giá tính thuế hàng hóa nhập khẩu trước hết phải được xác định theo trị giá giao dịch (là giá mà người mua thực tế đã thanh toán cho người bán để mua hàng hóa nhập khẩu). Theo đó, trị giá khai báo tại các tờ khai hải quan là trị giá giao dịch thực tế mà Công ty T (người mua) đã thanh toán cho Kia Motors Corporation (người bán) để mua hàng hóa nhập khẩu là xe ô tô con hiệu Kia Rio. Điều này đã được Công ty T chứng minh rất rõ ràng, cụ thể tại hồ sơ hải quan như: Bảng báo giá, Hợp đồng mua bán, Điện chuyển tiền thanh toán qua Ngân hàng, Vận đơn, Hóa đơn bán hàng, Biên bản tham vấn... Qua đó cho thấy thông tin tài liệu và nội dung giải trình của Công ty T chứng minh trị giá khai báo tại các tờ khai hải quan là trung thực. Vì vậy, trị giá khai báo tại các tờ khai hải quan của Công ty T cũng chính là trị giá tính thuế hàng hóa nhập khẩu.

- Thứ hai, trị giá giao dịch giữa Công ty T và Kia Motor Corporation hoàn toàn thỏa mãn các điều kiện áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 và không thuộc một trong các trường hợp bác bỏ trị giá khai báo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 25 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015.

- Thứ ba, việc bác bỏ trị giá khai báo để ấn định thuế của Chi cục trưởng không phù hợp với thông tin, dữ liệu giá mặt hàng giống hệt, vì thế không đảm bảo công bằng và tính thống nhất trong chính sách thuế xuất nhập khẩu theo quy định pháp luật. Mặt hàng xe ô tô con hiệu Kia Rio được Công ty T nhập khẩu thường xuyên với trị giá khai báo ổn định trong nhiều năm qua và cho đến hiện tại mẫu mã hàng hóa, danh mục linh phụ kiện gần như không thay đổi (hàng hóa giống hệt) và tất cả các lô hàng nhập khẩu xe ô tô con hiệu Kia Rio đã được tham vấn giá tại các Cục Hải quan Thành phố Hà Nội, Cục Hải quan thành phố Hải Phòng, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh, Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và đều được cơ quan Hải quan chấp nhận trị giá khai báo.

- Thứ tư, việc bác bỏ trị giá khai báo và ấn định thuế của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh, Chi cục trưởng đối với mặt hàng xe ô tô con hiệu Kia Rio là hoàn toàn trái với kết luận trước đó của Tổng Cục Hải quan về trị giá khai báo mặt hàng xe ô tô con hiệu Kia Rio. Tại Bản kết luận kiểm tra sau thông quan số 106/KL-KTSTQ (P1) ngày 09/3/2016, Cục Kiểm tra sau thông quan,

Tổng cục Hải quan đã kết luận không bác bỏ trị giá khai báo mặt hàng xe ô tô con hiệu Kia Rio của Công ty T.

- Thứ năm, việc Chi cục trưởng căn cứ kết quả tham vấn của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh để ấn định thuế đối với hàng hóa nhập khẩu của Công ty T là không đúng quy định pháp luật về xử lý kết quả tham vấn theo quy định tại tiêu điểm g.2.2 điểm g.2 khoản 3 Điều 25 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài Chính. Tại Biên bản tham vấn số 26/BBTV-TXNK ngày 13/3/2017, Công ty T có ý kiến không đồng ý với cơ sở bác bỏ trị giá khai báo của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, thay vì thực hiện kiểm tra sau thông quan theo quy định nêu trên của Bộ Tài chính thì Chi cục trưởng lại thực hiện ấn định thuế trên cơ sở thông báo kết quả tham vấn của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh. Thậm chí hàng hóa nhập khẩu của Công ty T tại tờ khai hải quan số 101144618261/A11/02H3 ngày 24/11/2016, mặc dù chưa được tham vấn trị giá khai báo nhưng vẫn bị Chi cục trưởng bác bỏ trị giá khai báo để ấn định thuế.

- Thứ sáu, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh, Chi cục trưởng bác bỏ trị giá khai báo để ấn định thuế đối với hàng hóa nhập khẩu của Công ty T, nhưng không đưa ra căn cứ pháp lý cụ thể, không nêu rõ cơ sở bác bỏ và không có bằng chứng về việc Công ty T khai báo trị giá không đúng với trị giá giao dịch thực tế. Điều này là hoàn toàn trái với hướng dẫn của Bộ Tài chính về tham vấn trị giá hải quan hàng hóa nhập khẩu quy định tại tiêu điểm c.1.2 điểm c khoản 3 Điều 25 Thông tư số 38/2015/TT-BTC; điểm c khoản 1 Điều 39 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11.

Nay Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các Quyết định số 74/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 và Quyết định số 75/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A và buộc Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A chấp nhận trị giá khai báo của Công ty đối với 09 tờ khai hải quan bị ấn định thuế theo 02 quyết định trên.

Người bị kiện Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A trình bày:

Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T (Mã số thuế 4000466817) có làm thủ tục nhập khẩu mặt hàng xe ô tô nhãn hiệu Kia, model Rio tại Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A. Việc thực hiện kiểm tra, xác định giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu, cụ thể trường hợp này là mặt hàng xe ô tô nhãn hiệu Kia, model Rio được thực hiện ở 02 cấp Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 3.

- Đối với những tờ khai thực hiện kiểm tra xác định giá tính thuế tại Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A có trách nhiệm thực hiện theo kết quả do cấp Cục đã xác định. Căn cứ theo

Thông báo 101/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 và khoản 1 Điều 39 Luật Quản lý thuế năm 2006, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 3 đã ra Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017.

- Đối với những tờ khai thực hiện kiểm tra, xác định giá tính thuế tại Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A:

Tại thời điểm làm thủ tục hải quan, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 3 có mời đại diện của Doanh nghiệp đến trụ sở cơ quan Hải quan để thực hiện tham vấn giá. Các biên bản làm việc được ghi nhận lại gồm: 5222/BBHC-KV3.2 ngày 10/10/2016; 289/BBHC-KV3.2 ngày 09/02/2017; 373/BBHC-KV3.2 ngày 01/3/2017. Doanh nghiệp cũng đã xuất trình đầy đủ chứng từ (hợp đồng mua bán, chứng từ thanh toán, hóa đơn thanh toán cước phí vận chuyển, bảo hiểm, bảng kê khai option của xe, bản báo giá của doanh nghiệp đối tác).

Trong quá trình kiểm tra, xác định giá, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 3 có nghi vấn về giá đối với dòng xe này do mức giá doanh nghiệp khai báo thấp hơn mức giá quy định trong Danh mục quản lý rủi ro theo Quyết định 1565/QĐ-TCHQ ngày 31/5/2016 và Quyết định 196/QĐ-TCHQ ngày 31/8/2016. Theo quy định tại Thông tư 304/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính thì mức giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy: Xe ô tô Kia Rio 4 cửa, 1,4cc: 529.000.000 VNĐ (sau khi khấu trừ thuế nhập khẩu: 70%; thuế tiêu thụ đặc biệt 50%, thuế GTGT 10%, Giá nhập khẩu khoảng: 7.556 USD/chiếc), Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 3 đã chuyển nghi vấn về Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh theo Công văn số 449/PTĐ-KV3 ngày 25/8/2016.

Ngày 26/8/2016, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn mật số 84/HQHCM-TXNK gửi Tổng cục Hải quan để trao đổi về giá nhập khẩu xe ô tô Kia Rio. Trong công văn có nêu những nghi vấn mà Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh thu thập được trong quá trình thực hiện tham vấn, kiểm tra sau thông quan đối với dòng xe này và đề nghị Tổng cục Hải quan hỗ trợ cung cấp thêm thông tin từ nhà sản xuất để Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh có cơ sở trong việc xác định mức giá tính thuế.

Ngày 07/9/2016, Tổng cục Hải quan có Công văn số 1770/TXNK-TG trả lời Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, Cục Thuế Xuất nhập khẩu - Tổng cục Hải quan đề nghị Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện kiểm tra sau thông quan. Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh cũng có Công văn số 1222/TXNK-TG4 ngày 15/9/2016 yêu cầu Chi cục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn 1770/TXNK-TG của Tổng cục Hải quan.

Căn cứ vào các biên bản đã làm việc với Doanh nghiệp, các chứng từ do Doanh nghiệp xuất trình và ý kiến chỉ đạo của Cục Thuế Xuất nhập khẩu và Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 3 đã chấp nhận mức giá khai báo của Doanh nghiệp (Thông báo số 5251/TB-KV3 ngày 10/10/2016), chuyển hồ sơ để kiểm tra sau thông quan theo Công văn số 6340/PC-KV3-ĐTT2 ngày 01/12/2016 và các Thông báo nghi vấn

sau đó: 6581/TB-KV3 ngày 14/12/2016; 6894/TB-KV3 ngày 23/12/2016; 6985/TB-KV3 ngày 27/12/2016; 31/TB-KV3 ngày 04/01/2017.

Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện kiểm tra xác định giá đối với các tờ khai Chi cục đánh dấu nghi vấn. Tại thời điểm đó, Chi cục ban hành các Thông báo kết quả tham vấn số 2343/TB-HQHCM ngày 30/12/2016 và Thông báo xác định trị giá số 24/TB-HQHCM ngày 13/01/2017 chấp nhận trị giá giao dịch của Doanh nghiệp.

Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 3 căn cứ hồ sơ nhập khẩu thực tế, các kết quả tham vấn giá và kiểm tra sau thông quan của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh đối với dòng hàng này của Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch Trường Hải Kia (Thông báo số 24/TB-HQHCM 13/01/2017 và Thông báo số 2343/TB-KV3 ngày 30/12/2016) làm căn cứ và chấp nhận mức giá khai báo đối với Thông báo số 327/TB-KV3 ngày 16/02/2017; Thông báo 417/TB-KV3 ngày 01/03/2017.

Tuy nhiên, đến ngày 20/3/2017, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh ban hành 02 thông báo: Thông báo kết quả tham vấn số 101/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 và Thông báo kết quả kiểm tra sau thông quan số 102/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 lần lượt thay thế 02 thông báo kết quả kiểm tra giá trước đó là Thông báo số 2343/TB-HQHCM ngày 31/12/2016, Thông báo số 24/TB-HQHCM ngày 13/01/2017 và yêu cầu Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A thực hiện rà soát đối với những trường hợp nhập khẩu tương tự.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 3 thực hiện rà soát để ban hành Thông báo số 590/TB-KV3 ngày 22/3/2017 xác định lại mức giá tính thuế đối với 04 tờ khai số 10106069441/A11 ngày 03/10/2016; tờ khai 101144618261/A11 ngày 24/11/2016; 101245945251/A11 ngày 03/02/2017; tờ khai 101274725641/A11 ngày 22/02/2017 (thay thế các thông báo xác định giá 5251/TB-KV3 ngày 10/10/2016; 327/TB-KV3 ngày 16/02/2017; 417/TB-KV3 ngày 01/03/2017) và ban hành Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 ngày 24/03/2017, truy thu số tiền 68.133.949.325 đồng.

Tại thời điểm tham vấn, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 3 đã thực hiện đúng quy định về tham vấn giá quy định tại Thông tư 38/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính và Quyết định 1966/QĐ-TCHQ của Tổng cục Hải quan. Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 ngày 24/03/2017 và số 75/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 ngày 24/03/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 3 là đúng quy định. Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 3 không đồng ý với nội dung khởi kiện của Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T.

Tại phiên tòa, người khởi kiện vẫn giữ nguyên ý kiến trên. Đối với các yêu cầu khởi kiện, người khởi kiện yêu cầu Tòa án xử hủy Quyết định số 74/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 và Quyết định số 75/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A về việc ấn định thuế và xin rút yêu cầu buộc buộc Chi cục trưởng Chi

cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A chấp nhận trị giá khai báo của Công ty đối với 09 tờ khai hải quan bị ấn định thuế theo 02 quyết định trên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày ý kiến: Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 và Quyết định số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A là trái pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty T.

Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 và Quyết định số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 vi phạm Điều 39 Luật Quản lý thuế số 78/2016/QH11 ngày 29/11/2016 vì việc ấn định thuế của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A không thuộc bất kỳ trường hợp nào được quy định tại Điều 39 Luật Quản lý thuế. Lý do ấn định thuế là không hợp pháp. Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A với vị trí cơ quan quản lý thuế đã không thực hiện đúng thẩm quyền, trường hợp ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định Luật Quản lý thuế.

Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 và Quyết định số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 vi phạm điểm b khoản 2 Điều 25 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015, vì trong nhóm tờ khai hải quan số 1 cơ quan Hải quan không tham vấn tờ khai số 101167471861/A11 ngày 09/12/2016, nhóm tờ khai hải quan số 2 cơ quan Hải quan không tham vấn tờ khai số 101144618261/A11/02H3 ngày 24/11/2016. Với kết quả tham vấn tại Thông báo số 2343/TB-HQHCM ngày 30/12/2016 cơ quan Hải quan đã hoàn tất việc tham vấn, tuy nhiên đến ngày 20/3/2017 cơ quan Hải quan lại ban hành Thông báo 101/TB-HQHCM để thay thế Thông báo số 2343/TB-HQHCM về kết quả tham vấn trước đó để điều chỉnh tăng giá thuế: xe số sàn từ 3.600 USD/chiếc lên 6.300 USD/chiếc, xe số tự động từ 4.100 USD/chiếc lên 6.600 USD/chiếc. Thông báo số 101/TB-HQHCM không phản ánh đúng kết quả tham vấn tại Biên bản số 2013/BBTV-TXNK ngày 30/12/2016, bác bỏ trị giá khai báo nhưng không có bất kỳ cơ sở, căn cứ pháp lý nào, vi phạm khoản 3 Điều 25 Thông tư 38/2015/TT-BTC, Điều 5 và Điều 6 Thông tư 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015. Sau khi ban hành Thông báo số 101/TB-HQHCM, cơ quan Hải quan đã căn cứ vào việc bác bỏ trị giá khai báo để ban hành Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 khi không kiểm tra sau thông quan đã vi phạm quy định điểm g.2.2 khoản 3 Điều 25, điểm b khoản 4 Điều 142 Thông tư 38/2015/TT-BTC.

Đối với Quyết định số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 đã hoàn tất việc tham vấn và ban hành Thông báo kết quả tham vấn số 5251/TB-KV3, 327/TB-KV3, 417/TB-KV3 xác định chưa hoặc không đủ cơ sở bác bỏ trị giá khai báo. Tuy nhiên đến ngày 22/3/2017 cơ quan Hải quan lại tự ý ban hành Thông báo số 590/TB-KV3 thay thế các thông báo trên và điều chỉnh tăng giá thuế. Thông báo 590/TB-KV3 đã căn cứ vào việc kiểm tra xác định giá tại các Thông báo số 101, 102/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh để xác định trị giá hàng hóa là không có căn cứ, bởi các thông báo này không liên quan đến nhóm tờ khai số 2 và không có giá trị pháp lý để xác định trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu. Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A đã căn cứ Thông báo 590/TB-KV3 để ban hành với Quyết định số 75/QĐ-

KV3/ADT-DTT2, quyết định này đã không phản ánh đúng kết quả tham vấn, vi phạm điểm b khoản 4 Điều 142 Thông tư 38/2015/TT-BTC, Điều 5 và Điều 6 Thông tư 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.

Việc ấn định thuế của Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A là trái với kết luận trước đó của Tổng cục Hải quan tại bản kết luận kiểm tra sau thông quan số 106/KL-KTSTQ (P1) ngày 09/3/2016, Cục kiểm tra sau thông quan, Tổng cục Hải quan đã kết luận không có nội dung bác bỏ trị giá khai báo mặt hàng xe ô tô con hiệu Kia Rio của Công ty T. Như vậy, Chi Cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A ấn định thuế đối với hàng hóa nhập khẩu của Công ty T tại Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-DTT2 và Quyết định số 75/QĐ-KV3/ADT-DTT2 là không có cơ sở pháp lý, không đảm bảo công bằng, thống nhất trong áp dụng chính sách thuế xuất, nhập khẩu theo quy định pháp luật. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Luật Hải quan; Luật Quản lý thuế; Điều 5, Điều 6 Thông tư 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015; Thông tư 38/2015/TT-BTC; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T: Hủy Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-DTT2 và Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ADT-DTT2 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày ý kiến: Thống nhất với nội dung và yêu cầu như người bị kiện trình bày.

Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

+ Về hình thức: Tòa án đã thực hiện đúng các quy định pháp luật tố tụng hành chính từ khi thụ lý đến khi xét xử. Tại phiên tòa sơ thẩm cho đến trước khi nghị án, Hội đồng xét xử đã tiến hành phiên tòa đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Tố tụng hành chính; các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình do Luật Tố tụng hành chính quy định.

+ Về nội dung: Tại phiên tòa người khởi kiện vẫn giữ yêu cầu khởi kiện. Đối với nhóm tờ khai số 1, cơ quan Hải quan đã tham vấn và chấp nhận giá khai báo theo Thông báo số 2343/TB-HQHCM ngày 30/12/2016, đến ngày 20/3/2017 cơ quan Hải quan ban hành Thông báo số 101/TB-HQHCM điều chỉnh trị giá khai báo. Căn cứ Thông báo 101/TB-HQHCM Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A ban hành Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-DTT2, ấn định số tiền thuế 43.813.619.501 đồng.

Đối với nhóm tờ khai số 2, cơ quan Hải quan đã thực hiện tham vấn, chỉ có tờ khai ngày 24/11/2016 không được tham vấn. Cơ quan Hải quan đã ban hành các Thông báo số 5251/TB-KV3 ngày 10/10/2016, 327/TB-KV3 ngày 16/02/2017, 417/TB-KV3 ngày 01/3/2017 xác định chưa hoặc không đủ cơ sở bác bỏ trị giá khai báo. Tuy nhiên đến ngày 22/3/2017 cơ quan Hải quan ban hành Thông báo số 590/TB-KV3 bác bỏ trị giá khai báo. Căn cứ Thông báo 590/TB-KV3, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A ban hành Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ADT-DTT2, ấn định số tiền thuế 68.133.949.325 đồng. Không đồng ý với 2 quyết định trên, người khởi kiện yêu

cầu hủy Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 và Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017. Đối với 09 tờ khai hải quan bị ấn định thuế tại 2 quyết định trên thì có nhóm tờ khai số 1 thực hiện tham vấn ở cấp Cục, nhóm tờ khai số 2 thực hiện tham vấn tại Chi Cục. Đối với nhóm tờ khai thực hiện tham vấn tại Chi Cục do nghi vấn giá khai báo thấp hơn giá tại Danh mục quản lý rủi ro theo Quyết định số 1565/QĐ-TCHQ ngày 31/5/2016, giá tính lệ phí trước bạ là 529.000.000 đồng/chiếc, sau khi trừ thuế thì giá nhập khẩu là 7.556 USD/chiếc. Ngày 20/3/2017 Cục Hải quan ban hành Thông báo số 101/TB-HQHCM yêu cầu rà soát trường hợp tương tự. Căn cứ Thông báo 101/TB-HQHCM Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A ban hành Thông báo 590/TB-KV3.

Xét Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 và Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 được ban hành đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 33 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ. Về nội dung quyết định: Cột số tiền thuế đã nộp ghi số 0 là không đúng vì Công ty đã nộp thuế, cơ quan Hải quan cũng đã thừa nhận sai sót. Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ấn định thuế đối với tờ khai số 101144618261/A11/02H3 ngày 24/11/2016 là tờ khai chưa được tham vấn. Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 có tờ khai số 101167471861/A11 ngày 09/12/2016 không ghi trong biên bản tham vấn. Trong quá trình tham vấn, Công ty T đã xuất trình đầy đủ Bảng báo giá, Hợp đồng mua bán, Điện chuyển tiền thanh toán qua Ngân hàng, Vận đơn, Hóa đơn bán hàng... Các thông báo kết quả tham vấn với kết quả là chưa hoặc không đủ cơ sở bác bỏ trị giá giao dịch. Lô hàng xe ô tô con do Công ty T nhập khẩu thuộc 09 tờ khai hải quan bị ấn định thuế tại Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 và Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 không thuộc trường hợp bị ấn định thuế theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ.

Theo quy định tại Điều 25 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính, khi có nghi vấn về trị giá khai báo, người khai hải quan yêu cầu tham vấn thì tổ chức tham vấn. Cơ quan Hải quan đã tổ chức tham vấn và đã ban hành các Thông báo số 2343/TB-HQHCM ngày 30/12/2016, Thông báo số 5251/TB-KV3 ngày 10/10/2016, 327/TB-KV3 ngày 16/2/2017, 417/TB-KV3 ngày 01/3/2017 xác định chưa hoặc không đủ cơ sở bác bỏ trị giá khai báo. Tuy nhiên sau đó lại ban hành các Thông báo số 101/TB-HQHCM thay thế Thông báo 2343/TB-HQHCM, Thông báo 590/TB-KV3 thay thế các Thông báo 5251/TB-KV3, 327/TB-KV3 và 417/TB-KV3. Theo khoản 3 Điều 25 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính nếu người khai hải quan không đồng ý với cơ sở bác bỏ trị giá khai báo thì thực hiện kiểm tra sau thông quan. Cơ quan Hải quan chưa kiểm tra sau thông quan mà đã ban hành quyết định ấn định thuế là chưa phù hợp theo quy định tại Điều 5, Điều 12 Thông tư 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính; Điều 142 Thông tư 38/2015/TT-BTC; khoản 3 Điều 33 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2

Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T: Hủy Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 và Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Người bị kiện Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A có đơn xin xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158 Luật Tổ tụng hành chính Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

- Về thẩm quyền giải quyết: Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 và Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A là quyết định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 30, Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

- Về thời hiệu khởi kiện: Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 và Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ban hành ngày 24/3/2017, Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T nhận 02 quyết định trên vào ngày 30/3/2017. Ngày 10/4/2017 Tòa án nhận đơn khởi kiện của Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T. Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, xác định còn thời hiệu khởi kiện.

Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T. Công ty T khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 và Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A.

- Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành quyết định: Theo quy định tại Điều 33 Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A ban hành quyết định ấn định thuế là đúng thẩm quyền. Tuy nhiên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 100 Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan thì Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A ban hành quyết định ấn định thuế khi chưa ban hành quyết định kiểm tra sau thông quan đối với hàng hóa đã thông quan, là chưa đúng trình tự, thủ tục. Ngoài ra tại Điều 3 Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 và Điều 3 Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A, ở cột số (7) số tiền thuế đã nộp ghi số 0 là sai vì thực

tế Công ty đã nộp số tiền thuế theo kê khai được ghi tại cột số (2). Đây là thiếu sót do lỗi đánh máy nhưng đã làm ảnh hưởng đến nội dung quyết định, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A cần rút kinh nghiệm khi soạn thảo văn bản.

- Về nội dung quyết định: Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A có nội dung: ấn định thuế đối với lô hàng nhập khẩu thuộc các tờ khai hải quan số 101167471861/A11; 101167469101/A11 ngày 09/12/2016; 101190975321/A11 ngày 22/12/2016; 101196846222/A11 ngày 26/12/2016; 101203048921/A11 ngày 29/12/2016 tại Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A của Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T mã số thuế 4000466817, địa chỉ: Thôn 4, xã T1, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Lý do ấn định thuế: Điều chỉnh thuế theo Thông báo số 101/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh về kết quả tham vấn giá xe ô tô, tổng số tiền thuế còn phải nộp là 43.813.619.501 đồng.

Ngày 30/12/2016, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện tham vấn đối với mặt hàng xe ô tô con 05 chỗ ngồi hiệu Kia Rio các loại, mới 100%, sản xuất năm 2016, xuất xứ Korea, option theo Bảng báo giá ngày 20/12/2015 của hãng Kia Motor Corporation thuộc các tờ khai hải quan số 101167469100/A11; 101167471861/A11 ngày 09/12/2016; 101190975321/A11 ngày 22/12/2016; 101196846220/A11 ngày 26/12/2016; 101203048920/A11 ngày 29/12/2016 do Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T làm thủ tục nhập khẩu tại Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A. Việc tham vấn được thể hiện tại Biên bản tham vấn số 2013/BBTV-TXNK ngày 30/12/2016 (biên bản tham vấn ghi thiếu tờ khai 101167471861/A11 ngày 09/12/2016). Ngày 30/12/2016, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo kết quả tham vấn 2343/TB-HQHCM. Ngày 20/3/2017, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo kết quả tham vấn 101/TB-HQHCM thay thế Thông báo kết quả tham vấn 2343/TB-HQHCM ngày 30/12/2016. Trên cơ sở Thông báo số 101/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh về tham vấn kết quả xe ô tô, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A đã ban hành Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017.

Tại Biên bản tham vấn số 2013/BBTV-TXNK ngày 30/12/2016, sau khi tham vấn, cơ quan Hải quan kết luận: Căn cứ hồ sơ hải quan, giải trình của đại diện Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T và các chứng từ, tài liệu do Công ty cung cấp trong quá trình làm việc, cơ quan Hải quan xác định: Tại thời điểm tham vấn đối với mặt hàng xe ô tô con 5 chỗ ngồi hiệu Kia Rio các loại, mới 100%, sản xuất năm 2016, xuất xứ Korea, option theo Bảng báo giá ngày 20/12/2015 của hãng Kia Motor Corporation thuộc các tờ khai hải quan số 101167469100/A11 ngày 09/12/2016; 101190975321/A11 ngày 22/12/2016; 101196846220/A11 ngày 26/12/2016; 101203048920/A11 ngày 29/12/2016 do Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T làm thủ tục nhập khẩu tại Chi

cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A. Qua nhiều lần làm việc với Doanh nghiệp, cơ quan Hải quan chưa đủ cơ sở bác bỏ trị giá khai báo của lô hàng. Do đó, tạm chấp nhận giá khai báo theo quy định tại điểm g.3 khoản 3 Điều 25 Mục 3 Chương II Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính. Thông báo số 101/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung bác bỏ giá khai báo, điều chỉnh tăng thành 6.300 USD/chiếc đối với xe ô tô con 05 chỗ ngồi hiệu Kia Rio, kiểu sedan, dung tích 1.4 L, số sản mới 100%, sản xuất năm 2016, option theo Bảng báo giá ngày 20/12/2015 của hãng Kia Motor Corporation, điều chỉnh tăng thành 6.600 USD/chiếc đối với xe ô tô con 05 chỗ ngồi hiệu Kia Rio, kiểu sedan, dung tích 1.4 L, số tự động mới 100%, sản xuất năm 2016, option theo Bảng báo giá ngày 20/12/2015 của hãng Kia Motor Corporation. Tuy nhiên Thông báo số 101/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh không nêu được căn cứ để bác bỏ trị giá khai báo của Công ty T.

Tại Điều 25 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về kiểm tra trị giá hải quan thì các trường hợp có đủ cơ sở bác bỏ trị giá khai báo bao gồm:

a.1) Người khai hải quan không kê khai hoặc kê khai không đúng, không đủ các chỉ tiêu liên quan đến trị giá hải quan trên tờ khai hàng hóa xuất khẩu; tờ khai hàng hóa nhập khẩu hoặc tờ khai trị giá (nếu có);

a.2) Các nội dung về trị giá, điều kiện giao hàng trên hóa đơn thương mại không phù hợp với các nội dung tương ứng (nếu có) trên vận tải đơn hoặc các chứng từ vận tải khác có giá trị tương đương theo quy định của pháp luật.

Như vậy căn cứ vào kết quả tham vấn thì lô hàng xe ô tô con thuộc các tờ khai hải quan số 101167469100/A11; 101167471861/A11 ngày 09/12/2016; 101190975321/A11 ngày 22/12/2016; 101196846220/A11 ngày 26/12/2016; 101203048920/A11 ngày 29/12/2016 do Công ty T làm thủ tục nhập khẩu tại Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A không thuộc các trường hợp trên. Thông báo số 101/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 39 Luật Quản lý số 78/2016/QH11 ngày 29/11/2006. Theo điểm c khoản 1 Điều 39 Luật Quản lý số 78/2016/QH11 ngày 29/11/2006 thì cơ quan Hải quan ấn định thuế đối với hàng nhập khẩu trong các trường hợp cơ quan Hải quan có đủ bằng chứng về việc khai báo trị giá không đúng với trị giá giao dịch thực tế. Tuy nhiên cơ quan Hải quan chưa có đủ bằng chứng để chứng minh Công ty T khai báo trị giá không đúng với trị giá giao dịch thực tế, nhưng lại ra thông báo bác bỏ trị giá khai báo và ra quyết định ấn định lại thuế đối với lô hàng nhập khẩu thuộc tờ khai số 101167469100/A11; 101167471861/A11 ngày 09/12/2016; 101190975321/A11 ngày 22/12/2016; 101196846220/A11 ngày 26/12/2016; 101203048920/A11 ngày 29/12/2016 do Công ty T nhập khẩu là thiếu căn cứ.

Đối với Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ABT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A có nội dung: ấn định thuế đối với lô hàng nhập khẩu thuộc các tờ khai hải quan số

101060696441/A11/02H3 ngày 03/10/2016; 101144618261/A11/02H3 ngày 24/11/2016; 101245945251/A11/02H3 ngày 03/02/2017; 101274725641/A11/02H3 ngày 22/02/2017 tại Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A của Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T mã số thuế 4000466817, địa chỉ: Thôn 4, xã T1, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Lý do ấn định thuế: Điều chỉnh thuế theo Thông báo số 590/TB-KV3 ngày 20/3/2017 của Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A về việc xác định trị giá, tổng số tiền thuế còn phải nộp là 68.133.949.325 đồng.

Các tờ khai hải quan bị ấn định thuế tại Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ĐĐT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A được thực hiện tham vấn tại các biên bản tham vấn sau: Biên bản tham vấn số 5222/BBHC-KV3.2 ngày 10/10/2016 kiểm tra xác định nghi vấn giá mặt hàng xe ô tô hiệu Kia Rio 5 chỗ ngồi do Công ty T nhập khẩu theo tờ khai số 101060696441/A11/02H3 ngày 03/10/2016. Qua tham vấn cơ quan Hải quan kết luận: Tại thời điểm tham vấn giá, trên cơ sở giá tham chiếu tại Danh mục rủi ro kèm theo Quyết định 1565/QĐ-TCHQ ngày 31/5/2016; hệ thống thông tin dữ liệu GTT02 và giải trình của Doanh nghiệp; cơ quan Hải quan chưa đủ cơ sở bác bỏ trị giá giao dịch. Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A chấp nhận trị giá khai báo. Biên bản tham vấn số 289/BBHC-KV3.2 ngày 09/02/2017 kiểm tra xác định nghi vấn giá mặt hàng xe ô tô con 5 chỗ các loại do Công ty Trường Hải Kia nhập khẩu theo tờ khai số 101245945251/A11/02H3 ngày 03/02/2017, qua tham vấn cơ quan Hải quan kết luận: Tại thời điểm tham vấn giá, trên cơ sở giá tham chiếu tại Danh mục rủi ro kèm theo Quyết định 1565/QĐ-TCHQ ngày 31/5/2016; hệ thống thông tin dữ liệu GTT02 và giải trình của Doanh nghiệp; cơ quan Hải quan chưa đủ cơ sở bác bỏ trị giá giao dịch. Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A chấp nhận trị giá khai báo. Biên bản tham vấn số 373/BBHC-KV3.2 ngày 01/3/2017 kiểm tra xác định nghi vấn giá các mặt hàng nhập khẩu theo tờ khai hải quan số 101274725641/A11/02H3 ngày 22/02/2017. Qua tham vấn, cơ quan Hải quan kết luận: Tại thời điểm tham vấn giá trên cơ sở hệ thống thông tin dữ liệu GTT02, Công ty đã giải trình và chứng từ chứng minh được những nghi vấn về trị giá tính thuế của cơ quan Hải quan. Do đó cơ quan Hải quan chưa đủ căn cứ để chứng minh hồ sơ lô hàng cụ thể nêu trên không đủ điều kiện để tính thuế theo giá ghi trên hợp đồng.

Trên cơ sở các Biên bản tham vấn trên, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A đã ban hành các thông báo kết quả tham vấn: Thông báo số 5251/TB-KV3 ngày 10/10/2016, Thông báo số 327/TB-KV3 ngày 16/02/2017, Thông báo số 417/TB-KV3 ngày 01/3/2017. Kết quả tham vấn kết luận là chưa hoặc không đủ cơ sở bác bỏ trị giá giao dịch. Ngày 22/3/2017, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A ban hành Thông báo số 590/TB-KV3 về việc xác định trị giá. Thông báo 590/TB-KV3 có nội dung: trên cơ sở kiểm tra xác định giá tại Thông báo số 101, 102/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 của Phòng Thuế xuất nhập khẩu - Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh (Thay thế Thông báo số 2343/TB-HQHCM ngày 30/12/2016 và Thông báo số 24/TB-HQHCM ngày

13/01/2017) và Tờ trình 175/TTr-ĐTT2 ngày 22/3/2017, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A xác định trị giá của hàng hóa thuộc tờ khai hải quan số 101060696441/A11/02H3 ngày 03/10/2016; 101144618261/A11/02H3 ngày 24/11/2016; 101245945251/A11/02H3 ngày 03/02/2017; 101274725641/A11/02H3 ngày 22/02/2017 do Công ty Trường Hải Kia nhập khẩu, xác định trị giá 6.300USD/chiếc đối với xe ô tô con hiệu Kia Rio dung tích 1.396cc, kiểu sedan, 5 chỗ ngồi, 4 cửa, máy xăng, số sàn, sản xuất năm 2016, mới 100%; xác định trị giá 6.600USD/chiếc đối với xe ô tô con hiệu Kia Rio dung tích 1.396cc, kiểu sedan, 5 chỗ ngồi, 4 cửa, máy xăng, số tự động, sản xuất năm 2016, mới 100%.

Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 căn cứ trên cơ sở Thông báo số 590/TB-KV3 ngày 22/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A để ấn định thuế đối với lô hàng xe ô tô nhập khẩu thuộc 4 tờ khai hải quan trên. Trong 4 tờ khai bị ấn định thuế theo Quyết định số 75/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A, có tờ khai ngày 24/11/2016, nhưng tờ khai này chưa được tham vấn. Việc ra quyết định ấn định thuế đối với lô hàng thuộc tờ khai hải quan chưa được tham vấn là chưa đúng quy định tại điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 25 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính. Thông báo số 590/TB-KV3 được ban hành dựa trên cơ sở Thông báo số 101, 102/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh để xác định lại trị giá tính thuế điều chỉnh theo phương pháp 6. Xét Thông báo số 101/TB-HQHCM căn cứ điểm c khoản 1 Điều 39 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Điểm c khoản 1 Điều 39 Luật Quản lý thuế quy định cơ quan Hải quan ấn định thuế đối với hàng nhập khẩu trong các trường hợp cơ quan Hải quan có đủ bằng chứng về việc khai báo trị giá không đúng với trị giá giao dịch thực tế. Thông báo số 101/TB-HQHCM không nêu được cơ sở chứng minh việc Công ty khai báo trị giá không đúng. Điều này được thể hiện tại các kết quả tham vấn đã xác định là không đủ cơ sở bác bỏ trị giá giao dịch. Đối với Thông báo số 102/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh về kết quả kiểm tra sau thông quan tại trụ sở cơ quan Hải quan. Thông báo số 102/TB-HQHCM căn cứ vào kết quả làm việc tại Biên bản 26/BBTV-TXNK ngày 13/3/2017. Tại Biên bản số 26/BBTV-TXNK kết luận: Căn cứ kết quả giá bán trong nước vận dụng linh hoạt phương pháp suy luận và tính toán, cơ quan Hải quan bác bỏ mức giá khai báo. Việc cơ quan Hải quan căn cứ giá bán lẻ trong nước để bác bỏ trị giá khai báo là hoàn toàn không có cơ sở vì các tờ khai hải quan được ghi nhận tại Biên bản làm việc số 26/BBTV-TXNK đã được kiểm tra sau thông quan, thể hiện tại Biên bản làm việc số 1975-1992/BBLV-TXNK ngày 03/01/2017, qua kiểm tra kết luận chưa đủ cơ sở bác bỏ trị giá khai báo. Như vậy Thông báo số 590/TB-KV3 ngày 22/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A dựa trên cơ sở Thông báo số 101, 102/TB-HQHCM ngày 20/3/2017 của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh để điều chỉnh lại giá tính thuế đối với lô hàng nhập khẩu thuộc các tờ khai hải quan 101060696441/A11/02H3 ngày 03/10/2016; 101144618261/A11/02H3 ngày 24/11/2016;

101245945251/A11/02H3 ngày 03/02/2017; 101274725641/A11/02H3 ngày 22/02/2017 là thiếu căn cứ, không đúng quy định của pháp luật.

Xét Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 và Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A có những sai sót về hình thức, nội dung và căn cứ ban hành quyết định là chưa đúng quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện, hủy Quyết định số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 và Quyết định số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A.

Đối với yêu cầu buộc Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A chấp nhận trị giá khai báo của Công ty đối với 09 tờ khai hải quan bị ấn định thuế theo quyết định số 74/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 và Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ADT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A, tại phiên tòa người khởi kiện rút yêu cầu, nên Hội đồng xét xử sẽ đình chỉ xét xử yêu cầu trên theo khoản 2 Điều 173 Luật Tố tụng hành chính.

Về án phí: Do yêu cầu của người khởi kiện được chấp nhận nên người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào

Khoản 1 Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, Điều 193, Điều 206 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Luật Hải quan năm 2014;

Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;

Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính Quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Thông tư 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính Quy định về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật số 21/2012/QH 13 ngày 20/11/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Xử :

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T:

Hủy Quyết định số 74/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và Quyết định số 75/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của người khởi kiện Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T về việc buộc Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A chấp nhận trị giá khai báo của Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T đối với 09 tờ khai hải quan bị ấn định thuế theo Quyết định ấn định thuế số 74/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 và Quyết định ấn định thuế số 75/QĐ-KV3/ÁĐT-ĐTT2 ngày 24/3/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A.

3. Về án phí: Người bị kiện Chi Cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn A phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty TNHH Sản xuất và Lắp ráp ô tô du lịch T 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2016/0034008 ngày 11/4/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thụy Vi